TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Thương mại hóa sáng chế - Thực trạng và giải pháp

18:07 14/08/2025

Trong khuôn khổ Dự án "Nâng cao năng lực xử lý đơn đăng ký sáng chế và nhãn hiệu của Cục Sở hữu trí tuệ" do Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) tài trợ, Hội thảo "Thương mại hóa sáng chế - Thực trạng và giải pháp" đã diễn ra tại Hà Nội.

Hội thảo nhằm chia sẻ thông tin về chính sách hỗ trợ thương mại hóa tài sản trí tuệ, kinh nghiệm thương mại hóa sáng chế, đặc biệt từ góc độ các trường đại học, viện nghiên cứu là những đơn vị có nhiều tiềm năng về nghiên cứu, ứng dụng sáng chế, công nghệ của Việt Nam và Nhật Bản và giới thiệu các phương pháp đo lường việc khai thác sáng chế nhằm thảo luận về giải pháp phù hợp với bối cảnh các nước đang phát triển như Việt Nam.

Hội thảo đã thu hút hơn 40 đại biểu tham dự trực tiếp và gần 200 đại biểu tham dự trực tuyến là đại diện các cơ quan, ban ngành Trung ương và địa phương, các doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu trong cả nước.



TS. Trần Lê Hồng - Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ phát biểu khai mạc Hội thảo

1.

Phát biểu khai mạc hội thảo, TS. Trần Lê Hồng - Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ đã chỉ ra những tín hiệu tích cực của hệ sinh thái sở hữu trí tuệ Việt Nam thời gian gần đây, khi số lượng đơn đăng ký sáng chế trung bình mỗi năm đã tăng 12% và số văn bằng bảo hộ tăng 13%. Tuy nhiên, ông cũng đưa ra một thực tế đáng lưu tâm là "khoảng cách giữa việc tạo ra sáng chế và khả năng thương mại hóa thành công các sáng chế này vẫn còn khá lớn".

Tỷ lệ sáng chế được chuyển hóa thành sản phẩm, dịch vụ đưa ra thị trường vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng và kỳ vọng. Thực trạng này đặt ra một yêu cầu cấp bách, đặc biệt khi Chính phủ đã xác định thương mại hóa sáng chế là mục tiêu trọng tâm trong Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đặt mục tiêu cụ thể đến năm 2030, tỷ lệ sáng chế được khai thác thương mại phải đạt 8-10%.

Báo cáo chung do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam và Công ty cổ phần BK Holdings - Đại học Bách Khoa Hà Nội thực hiện đã chỉ ra một bức tranh sơ bộ ban đầu về thực trạng bảo hộ và khai thác sáng chế ở trong nước. Dù tổng số lượng văn bằng bảo hộ có sự gia tăng nhưng các chủ sở hữu vẫn đa số là các chủ thể nước ngoài. Đáng lo ngại hơn, hoạt động thương mại hóa - xương sống của quá trình đổi mới sáng tạo vẫn còn rất yếu. Thống kê cho thấy, số lượng yêu cầu chuyển giao và cấp phép bằng độc quyền sáng chế của chủ sở hữu Việt Nam được ghi nhận chính thức không cao.



Các báo cáo viên tham gia trao đổi và thảo luận tại Hội thảo

Một khảo sát thử nghiệm với 30 đơn vị sở hữu nhiều văn bằng bảo hộ sáng chế nhất của Việt Nam đã chỉ ra những "điểm nghẽn" chính, đó là: Thiếu hụt nhân sự chuyên trách, thiếu chuyên gia và năng lực tự đánh giá tiềm năng thương mại cũng như giá trị của tài sản trí tuệ do mình tạo ra, từ đó khó tìm kiếm thị trường và đối tác để khai thác thương mại. Ngoài ra, các cơ chế khuyến khích thương mại hóa hiện nay đã có nhưng chưa thực sự hiệu quả. Để tìm lời giải cho những thách thức này, Hội thảo dành nhiều thời gian để lắng nghe và chia sẻ về các mô hình và kinh nghiệm thực tiễn từ quốc tế đặc biệt là Nhật Bản và một số ví dụ thành công của Việt Nam.

Chia sẻ từ ông Kentaro Takaoka, đại diện Trung tâm Thông tin và Đào tạo sở hữu trí tuệ quốc gia Nhật Bản (INPIT) mang đến một cái nhìn toàn cảnh về cách Nhật Bản xây dựng một hệ sinh thái hỗ trợ thương mại hóa sở hữu trí tuệ (SHTT) đa tầng và liền mạch. INPIT, một cơ quan trực thuộc Bộ Kinh tế Công Thương Nhật Bản, đóng vai trò then chốt trong hệ sinh thái này, hoạt động như một "cánh tay nối dài" của Cơ quan Sáng chế Nhật Bản (JPO) để hỗ trợ trực tiếp cho các chủ thể có nhu cầu.

Các chương trình hỗ trợ nổi bật về SHTT của INPIT bao gồm:

Tư vấn trực tiếp: INPIT có các Bộ phận hỗ trợ tổng hợp về SHTT tại 47 tỉnh thành, cung cấp tư vấn miễn phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs).

Chuyên gia chiến lược: Một đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm được cử đến tận nơi để hỗ trợ các vấn đề chuyên sâu như chiến lược SHTT cho startup, mở rộng kinh doanh quốc tế, hay bảo vệ bí mật thương mại.

Chương trình tăng tốc: Các chương trình như IPAS (dành cho startup) và iAca (dành cho viện, trường) được thiết kế để "chắp cánh" cho các ý tưởng tiềm năng, giúp chúng vượt qua giai đoạn đầu khó khăn nhất.

Hỗ trợ tài chính: Ngân sách nhà nước được phân bổ thông qua INPIT để thực hiện trợ cấp một phần chi phí cho SMEs và trường đại học khi nộp đơn SHTT ở nước ngoài.

Các chương trình tư vấn, hỗ trợ sẽ xuyên suốt từ giai đoạn ý tưởng, tra cứu thông tin, nghiên cứu phát triển công nghệ đến xác lập quyền sở hữu trí tuệ, phát triển thành sản phẩm và triển khai ra thị trường nước ngoài.

Tiếp nối bức tranh toàn cảnh về các chính sách hỗ trợ của Nhật Bản, Hội thảo đi vào phân tích tình hình thương mại hóa sáng chế tại Việt Nam từ góc độ các tổ chức giáo dục đại học với phần trình bày của TS. Nguyễn Trung Dũng, Tổng Giám đốc BK Holdings. Ông khẳng định, sứ mệnh của các trường đại học hiện

đại không chỉ là giáo dục, nghiên cứu, mà còn có nhiệm vụ thứ ba là đổi mới sáng tạo và chỉ ra "khoảng trống" hay "thung lũng chết" - một vấn đề kinh điển trong đổi mới sáng tạo tồn tại giữa nghiên cứu cơ bản tại viện, trường và quá trình phát triển sản phẩm của doanh nghiệp. Để vượt qua "thung lũng" này, mô hình Tổ chức Chuyển giao công nghệ (TTO) là một lời giải.

Hội thảo cũng dành nhiều thời gian để trao đổi chia sẻ về các công cụ và phương pháp luận để đo lường, đánh giá và thúc đẩy hoạt động SHTT một cách hiệu quả, thiết thực. Phần trình bày trực tuyến của ông Toshiyuki Nakamura và ông Yochiyuki Ichinozuka đến từ JPO đã giới thiệu về "Khảo sát hoạt động SHTT". Đây là cuộc khảo sát thống kê chính thức và duy nhất của Chính phủ Nhật Bản, được thực hiện để thu thập dữ liệu định lượng về toàn bộ vòng đời của tài sản trí tuệ từ chi phí, nhân sự, số lượng đơn, tình hình cấp phép cho đến các vụ xâm phạm quyền SHTT. Quy trình khảo sát chuyên nghiệp, từ việc sàng lọc đối tượng đến xử lý dữ liệu nhiều vòng để đảm bảo tính chính xác và bảo mật, đã cung cấp một hình mẫu quý báu cho Việt Nam.



Đại biểu và các báo cáo viên tham dự Hội thảo trực tiếp

Kinh nghiệm và những lưu ý từ quá trình thực hiện khảo sát và các chính sách hỗ trợ của Nhật Bản đã tạo tiền đề cho phần thảo luận và đề xuất một số gợi ý để Việt Nam tham khảo và học hỏi. Hội thảo đã khép lại với nhiều thông tin hữu ích, đồng thời mở ra một lộ trình cho Việt Nam trong việc nỗ lực thúc đẩy thương mại hóa sáng chế để thương mại hóa tài sản trí tuệ không còn là câu chuyện thách thức mà sẽ trở thành động lực tăng trưởng thực sự cho nền kinh tế.

Minh Anh *(t/h)*